TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/QĐ-TA	*Cao Bằng, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Dương Thị Hương Thảo.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Phùng Thu Thảo.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 86/QĐ-TA ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Lê Văn T**; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 25/01/1978;

CCCD số: 004078003xxx;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 12/12;

Nơi cư trú: Tổ16, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Không nghề;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 (*mười năm*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Theo Lý lịch tóm tắt);

Con ông Lê Văn Đ và bà Nông Thị L;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hoàng Văn Ba – Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C, tỉnh Cao Bằng (theo giấy ủy quyền số: 269/GUQ- LĐTBXH ngày 04/7/2023).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng: Ông Đinh

Mạnh Thông – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Lê Văn T; sinh năm 1978; trú tại: Tổ16, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine từ năm 2008 với tần suất 02 ngày/lần và chưa sử dụng biện pháp cai nghiện nào. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 30/5/2023 và 22/6/2023 kết luận Lê Văn T dương tính với chất ma túy; tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/6/2023 của trạm y tế phường S thuộc trung tâm y tế thành phố C, tỉnh Cao Bằng xác định Lê Văn T nghiện ma túy (Heroine). Ngày 30/5/2023 Công an phường S đã tiến hành hướng dẫn cho Lê Văn T làm thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng theo Khoản 3 Điều 3 Nghị định 116/2021 của Chính phủ nhưng đến ngày 23/6/2023 Lê Văn T vẫn không thực hiện việc đăng ký cai nghiện nên bị lập biên bản vi phạm và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 28/6/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường S, thành phố C có văn bản đề nghị số: 338/ĐN-UBND gửi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

Ngày 11/7/2023, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã Hội thành phố C có công văn số 278/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố C giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Lê Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian đề xuất là 22 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng phát biểu: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T là đúng trình tự, thủ tục pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy năm 2021. Hồ sơ đề nghị và đối tượng áp dụng là đúng theo quy định . Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa và cơ sở cai nghiện bắt buộc được lập theo đúng trình tự, thành phần và đảm bảo về thời hiệu quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm: Lê Văn T là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2008 bằng hình thức hít với tần suất 02 ngày/ lần và chưa sử dụng biện pháp cai nghiện nào. Mặc dù đã được vận động, hướng dẫn về thủ tục đăng ký cai nghiện nhưng Lê Văn T cho rằng bản thân không có nhu cầu và không đăng ký nên bị lập biên bản vi phạm và thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Xét thấy, Lê Văn T là người nghiện lâu năm có nhân thân xấu (Năm 2018 Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý), đã có thời gian đi chấp hành án nhưng sau khi trở về địa phương vẫn tiếp tục sử dụng ma túy thường xuyên. Mặc dù đã được chính quyền địa phương quản lý nhằm giáo dục, bồi dưỡng nhận thức về tác hại của ma túy và hướng dẫn thực hiện các biện pháp cai nghiện nhưng vẫn cố ý không thực hiện nên việc áp dụng biện pháp xử lý nghiêm khắc hơn với mục đích đưa người nghiện ma túy vào cơ sở để chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết. Do vậy, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 22 tháng tại cơ sở cai nguyện ma túy tỉnh Cao Bằng đối với Lê Văn T là có căn cứ.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào các Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105, 106, 107, 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 20, 21, 23, 24, 25, 31 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ các Điều 40, 41, 43 của Nghị định 116/2021/NDD-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T (sinh ngày 25/01/1978, nơi cư trú: tổ 16, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng)

Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã Hội tỉnh Cao Bằng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (*Hai mươi hai*) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm thi hành quyết định này trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an phường S, TP Cao Bằng;
- VKSND thành phố C;
- Phòng LĐ-TB-XH TP Cao Bằng;
- UBND phường S;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hương Thảo